**Phụ lục**

**CÁC BIỂU MẪU**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN*

*ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

1. Biên bản lấy mẫu

**Mẫu 4. BBLM**

2. Thông báo tạm dừng lưu thông

**Mẫu 5. TBTDLT**

3. Biên bản niêm phong - Đoàn kiểm tra

**Mẫu 7a. BBNP-ĐKT**

4. Biên bản niêm phong - Kiểm soát viên chất lượng

**Mẫu 7b. BBNP-KSVCL**

5. Tem niêm phong hàng hoá

**Mẫu 7c. TNPHH**

6. Biên bản mở niêm phong - Đoàn kiểm tra

**Mẫu 8c. BBMNP-ĐKT**

7. Biên bản mở niêm phong - Kiểm soát viên chất lượng

**Mẫu 8d. BBMNP- KSVCL**

**Mẫu 4. BBLM** 12/2017/TT-BKHCN

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN KIỂM TRA **ĐOÀN KIỂM TRA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *…, ngày … tháng … năm 20…* |

**BIÊN BẢN LẤY MẪU**

*Số … / … /BBLM - …*

Kèm theo Biên bản kiểm tra số: …

1. Tên cơ sở được lấy mẫu:

2. Đại diện cơ sở được lấy mẫu:

(Họ tên, chức vụ, đơn vị)…

3. Người lấy mẫu:

(Họ tên, chức danh, đơn vị)…

4. Phương pháp lấy mẫu: theo TCVN…hoặc QCVN…hoặc phương pháp lấy mẫu ngẫu nhiên

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên mẫu, ký hiệu | Tên cơ sở và địa chỉ NSX/NK ghi trên nhãn hoặc tên, địa chỉ cơ sở cung cấp | Đơn vị tính | (Khối lượng/số lượng)/ mẫu | Khối lượng/số lượng hàng hóa tại thời điểm lấy mẫu | Ngày sản xuất (nếu có) | Thời hạn lưu mẫu | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

5. Tình trạng mẫu:

- Mẫu được chia làm 02 đơn vị: 01 đơn vị đưa đi thử nghiệm. 01 đơn vị được lưu tại cơ quan kiểm tra. (Số lượng của mỗi đơn vị mẫu đảm bảo đủ để thử các chỉ tiêu cần kiểm tra theo yêu cầu quản lý và phương pháp thử quy định).

- Mẫu được niêm phong có sự chứng kiến của đại diện cơ sở được lấy mẫu.

Biên bản được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, đã được các bên thông qua, mỗi bên giữ 01 bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại diện cơ sở được lấy mẫu** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) | **Người lấy mẫu** (Ký, ghi rõ họ tên) |
| **Trưởng đoàn kiểm tra**  (Ký, ghi rõ họ tên) | |

**Mẫu 5. TBTDLT**12/2017/TT-BKHCN

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN **TÊN CƠ QUAN KIỂM TRA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:      /TB-… | *…, ngày … tháng … năm 20…* |

**THÔNG BÁO**

**Về tạm dừng lưu thông hàng hóa**

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

*Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Sửa đổi, bổ sung một điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN;*

Căn cứ chức năng nhiệm vụ quyền hạn của (1)… tại Quyết định số... ngày... tháng… năm…;

Căn cứ Biên bản kiểm tra ngày ... tháng ... năm ... tại ...;

Căn cứ vào biên bản lấy mẫu (nếu có) số... và kết quả thử nghiệm mẫu (nếu có) số …,

**… (1) THÔNG BÁO**

1. Tạm dừng việc ... (*bán, lưu thông, sử dụng...)* hàng hóa *(Tên hàng - số lượng)* từ ngày… của:…

- Tên tổ chức, cá nhân *(cơ sở được kiểm tra)*

- Địa chỉ:

2. Lý do tạm dừng lưu thông (Ghi nội dung nhãn và hoặc chỉ tiêu không đạt):

- Về nhãn hàng hóa: …

- Về chất lượng: …

2. (2) có trách nhiệm liên hệ với người sản xuất, hoặc nhập khẩu để thực hiện các biện pháp xử lý, khắc phục trong thời hạn … ngày. Hàng hóa nêu trên chỉ được phép tiếp tục lưu thông nếu đã thực hiện hành động khắc phục đạt yêu cầu và được cơ quan kiểm tra ra thông báo hàng hóa được tiếp tục lưu thông trên thị trường.

3. (2). Đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm thi hành Thông háo này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** -Cơ sở kinh doanh (để thực hiện); - Cơ quan liên quan (để phối hợp); - Lưu: VT, (Tên viết tắt ĐVST). | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN KIỂM TRA** (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1) Cơ quan kiểm tra;*

*(2) Tên tổ chức, cá nhân (CSKD) có hàng tạm dừng bán.*

**Mẫu 7a. BBNP-ĐKT** 12/2017/TT-BKHCN

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN KIỂM TRA **ĐOÀN KIỂM TRA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *…, ngày … tháng … năm 20…* |

**BIÊN BẢN NIÊM PHONG HÀNG HÓA**

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

*Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Sửa đổi, bổ sung một điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN;*

*Căn cứ vào biên bản lấy mẫu số... và kết quả thử nghiệm mẫu số …*

Hôm nay, hồi... giờ... ngày... tháng... năm…

Chúng tôi gồm:

*Đại diện Đoàn kiểm tra:*

*-* Họ và tên … Chức vụ ... Đơn vị công tác …

- Họ và tên … Chức vụ … Đơn vị công tác …

- ... …

Đại diện cơ sở được kiểm tra

- Họ và tên … Chức vụ …

Tiến hành niêm phong (tên hàng hóa): … số lượng *hàng hóa tại thời điểm niêm phong:* … lưu giữ tại địa chỉ...

*Lượng hàng hóa đã bán tính từ thời điểm kiểm tra lấy mẫu đến thời điểm niêm phong hàng hóa: …*

Tình trạng hàng hóa khi niêm phong:

Yêu cầu cơ sở có trách nhiệm bảo quản, giữ nguyên tình trạng hàng hóa và niêm phong.

Biên bản này được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị như nhau. Cơ quan kiểm tra lưu 01 bản, cơ sở được kiểm tra lưu 01 bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại diện cơ sở được kiểm tra** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) | **Đại diện đoàn kiểm tra** (Ký, ghi rõ họ tên) |
|  | |

**Mẫu 7b. BBNP-KSVCL** 12/2017/TT-BKHCN

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN KIỂM TRA **KIỂM SOÁT VIÊN CHẤT LƯỢNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *…, ngày … tháng … năm 20…* |

**BIÊN BẢN NIÊM PHONG HÀNG HÓA**

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

*Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Sửa đổi, bổ sung một điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN;*

*Căn cứ vào biên bản lấy mẫu số... và kết quả thử nghiệm mẫu số …*

Hôm nay, hồi...giờ... ngày... tháng... năm…

Chúng tôi gồm:

- Họ và tên: … Kiểm soát viên chất lượng thuộc cơ quan kiểm tra …;

- Họ và tên: … Chức vụ … đại diện cơ sở được kiểm tra;

- Người chứng kiến (nếu có): …

Tiến hành niêm phong (tên hàng hóa): … số lượng *hàng hóa tại thời điểm niêm phong:* … lưu giữ tại địa chỉ...

*Lượng hàng hóa đã bán tính từ thời điểm kiểm tra lấy mẫu đến thời điểm niêm phong hàng hóa: …*

Tình trạng hàng hóa khi niêm phong:…

Yêu cầu cơ sở có trách nhiệm bảo quản, giữ nguyên tình trạng hàng hóa và niêm phong.

Biên bản này được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị như nhau. Cơ quan kiểm tra lưu 01 bản, cơ sở được kiểm tra lưu 01 bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại diện cơ sở được kiểm tra** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) | **Kiểm soát viên chất lượng** (Ký, ghi rõ họ tên) |
| **Người chứng kiến (nếu có)**  (Ký, ghi rõ họ tên)  **Mẫu 7c. TNPHH** 12/2017/TT-BKHCN  **TEM NIÊM PHONG HÀNG HÓA**  Kèm theo Biên bản niêm phong hàng hóa số … ngày … tháng … năm ………………………..  Tên hàng hóa niêm phong ……………………………………………………………….  Ngày niêm phong ………………………………………………………………………..   |  |  | | --- | --- | | **NGƯỜI NIÊM PHONG** (Ký, ghi rõ họ tên) | **ĐẠI DIỆN CƠ SỞ** (Ký, ghi rõ họ tên) |   *Ghi chú: Tem niêm phong được đóng dấu treo của cơ quan kiểm tra trước khi niêm phong hàng hóa.* | |

**Mẫu 8c. BBMNP-ĐKT** 12/2017/TT-BKHCN

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN KIỂM TRA **ĐOÀN KIỂM TRA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *…, ngày … tháng … năm 20…* |

**BIÊN BẢN MỞ NIÊM PHONG HÀNG HÓA**

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

*Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Sửa đổi, bổ sung một điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN;*

*Căn cứ …*

Hôm nay, hồi... giờ... ngày... tháng... năm…

Chúng tôi gồm:

*Đại diện Đoàn kiểm tra:*

*-* Họ và tên … Chức vụ ... Đơn vị công tác …

- Họ và tên … Chức vụ … Đơn vị công tác …

Đại diện cơ sở được kiểm tra

- Họ và tên … Chức vụ…

Tiến hành mở niêm phong (số lượng, tên hàng hóa): … lưu giữ tại địa chỉ...

Tình trạng hàng hóa khi mở niêm phong:

Yêu cầu cơ sở …

Biên bản này được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị như nhau. Cơ quan kiểm tra lưu 01 bản, cơ sở được kiểm tra lưu 01 bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại diện cơ sở được kiểm tra** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) | **Đại diện đoàn kiểm tra** (Ký, ghi rõ họ tên) |
|  | |

**Mẫu 8d. BBMNP- KSVCL** 12/2017/TT-BKHCN

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN KIỂM TRA **KIỂM SOÁT VIÊN CHẤT LƯỢNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *…, ngày … tháng … năm 20…* |

**BIÊN BẢN MỞ NIÊM PHONG HÀNG HÓA**

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

*Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Sửa đổi, bổ sung một điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN;*

*Căn cứ …*

Hôm nay, hồi... giờ... ngày... tháng... năm…

Chúng tôi gồm:

- Họ và tên: … Kiểm soát viên chất lượng thuộc cơ quan kiểm tra …;

- Họ và tên: … Chức vụ … đại diện cơ sở được kiểm tra;

- Người chứng kiến (nếu có): …

Tiến hành mở niêm phong (số lượng, tên hàng hóa): … lưu giữ tại địa chỉ...

Tình trạng hàng hóa khi mở niêm phong:

Yêu cầu cơ sở …

Biên bản này được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị như nhau. Cơ quan kiểm tra lưu 01 bản, cơ sở được kiểm tra lưu 01 bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại diện cơ sở được kiểm tra** (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) | **Kiểm soát viên chất lượng** (Ký, ghi rõ họ tên) |
|  | |

**Người chứng kiến (nếu có)**

(Ký, ghi rõ họ tên)